

Số: /QĐ-UBND

Sơn Nham, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Thuyết minh Dự án hỗ trợ chăn nuôi bò cái lai sinh sản của Nhóm cộng đồng chăn nuôi bò cái lai sinh sản thôn Xà Nay thực hiện Dự án 2 – Đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Sơn Nham

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN NHAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia được Quốc hội khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ 5 thông qua ngày 18/01/2024;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động và TBXH về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/7/2022 của Bộ NN&PTNT hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BLĐTBXH ngày 18/4/2024 của Bộ Lao động – Thương Binh và Xã hội về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 75/2024/TT-BTC ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15

tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi quy định nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi quy định nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định cơ chế quay vòng một phần kinh phí hỗ trợ bằng tiền để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý đầu tư công thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động – Thương binh và Xã hội, và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định 1991/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành định mức kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi, vật tư áp dụng trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 23/10/2024 của UBND huyện Sơn Hà về việc điều chỉnh vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 13/11/2024 của Hội đồng nhân dân xã Sơn Nham Về việc điều chỉnh bổ sung vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Sơn Nham, từ nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và vốn đối ứng ngân sách huyện;

Căn cứ Quyết định 373/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của Chủ tịch UBND xã Sơn Nham về việc thành lập Nhóm cộng đồng chăn nuôi bò cái lai sinh sản thôn Xà Nay thực hiện Dự án 2 – Đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Sơn Nham;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số: 159/2025/320/CT.VNA ngày 18/3/2025 của Công ty cổ phần tư vấn Đầu tư và thẩm định giá VNA;

Xét thuyết Thuyết minh Dự án hỗ trợ chăn nuôi bò cái lai sinh sản của Nhóm cộng đồng chăn nuôi bò cái lai sinh sản thôn Xà Nay thực hiện Dự án 2 đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 xã Sơn Nham.

Căn cứ Báo cáo số 02/BCTĐ-TTĐ ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Tổ Thẩm định hồ sơ dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Sơn Hà.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thuyết minh Dự án hỗ trợ chăn nuôi bò cái lai sinh sản của Nhóm cộng đồng chăn nuôi bò cái lai sinh sản thôn Xà Nay thực hiện Dự án 2 đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 xã Sơn Nham, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Dự án hỗ trợ chăn nuôi bò cái lai sinh sản của Nhóm cộng đồng chăn nuôi bò cái lai sinh sản thôn Xà Nay thực hiện dự án 2 đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 xã Sơn Nham.

2. Đại diện cộng đồng và danh sách cộng đồng tham gia dự án

Nhóm cộng đồng nuôi bò cái lai sinh sản thôn Xà Nay được thành lập theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND xã Sơn Nham do Ông Bùi Tấn Guôn làm Nhóm trưởng.

Danh sách nhóm hộ:

STT	Họ tên người đại diện	Địa chỉ	Hộ gia đình thuộc diện
1	Đinh Văn Ngọc	Thôn Xà Nay	Hộ mới thoát nghèo
2	Đinh Văn Phá	Thôn Xà Nay	Cận Nghèo (113)
3	Đinh Thị Hồng	Thôn Xà Nay	Hộ nghèo (252)
4	Đinh Thị Đú	Thôn Xà Nay	Hộ nghèo (235)
5	Đinh Rôn	Thôn Xà Nay	Hộ nghèo (276)
6	Đinh Thị Nghĩa	Thôn Xà Nay	Hộ nghèo (265)
7	Bùi Tấn Guôn	Thôn Xà Nay	Cận nghèo (124)
8	Đinh Văn Tinh	Thôn Xà Nay	Hộ nghèo (250)
9	Đinh Văn Trôn	Thôn Xà Nay	Hộ nghèo (274)
10	Đinh Văn Nên	Thôn Xà Nay	Hộ mới thoát nghèo

11	Đình Éo (Kiều)	Thôn Xà Nay	Cận nghèo (97)
12	Đình Văn Éo	Thôn Xà Nay	Cận nghèo (115)

3. Thời gian triển khai: 25 tháng (bắt đầu: tháng 11/2024; Thời gian kết thúc: tháng 12/2026).

4. Địa bàn thực hiện: Thôn Xà Nay, xã Sơn Nham, huyện Sơn Hà.

5. Đối tượng tham gia dự án

Đối tượng tham gia dự án thuộc đối tượng hỗ trợ của chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, 12 hộ (6 hộ nghèo, 4 hộ cận nghèo, 2 hộ mới thoát nghèo được UBND xã Sơn Nham xác nhận); các hộ dân tham gia dự án là những hộ nông dân đang sinh sống ổn định ở địa phương. Các hộ nghèo, cận nghèo do Ủy ban nhân dân xã công nhận theo quy định, các hộ tham gia dự án có đơn đăng ký tham gia, tự nguyện thành lập Nhóm cộng đồng chăn nuôi bò cái lai sinh sản thôn Xà Nay và xây dựng quy chế hoạt động của nhóm có sự kiểm tra, giám sát lẫn nhau và được ủy ban nhân dân xã xác nhận (*chi tiết có danh sách hộ, nhóm hộ và quy chế hoạt động nhóm hộ kèm theo thuyết minh dự án*).

6. Nội dung thực hiện và các hoạt động của dự án

a. Nội dung thực hiện:

Quy mô dự án: Dự án tổ chức chăn nuôi với quy mô 24 con/1 nhóm /12 hộ.

- Năm thứ nhất (năm 2025):

+ Hỗ trợ bò giống: 24 con bò cái lai sinh sản (hỗ trợ 100% kinh phí mua con giống).

+ Hỗ trợ thức ăn hỗn hợp: 600 kg (Hỗ trợ 25kg/con).

+ Tập huấn quy trình kỹ thuật nuôi bò; cán bộ kỹ thuật trực tiếp theo dõi, giám sát trong quá trình triển khai dự án tại cơ sở.

+ Cử cán bộ kỹ thuật theo dõi trong suốt quá trình triển khai thực hiện dự án.

+ Các chi phí liên quan khác kèm theo dự toán...

- Năm thứ hai (năm 2026):

+ Cán bộ kỹ thuật trực tiếp theo dõi, giám sát trong quá trình triển khai dự án tại cơ sở.

+ Cử cán bộ kỹ thuật theo dõi trong suốt quá trình triển khai thực hiện dự án.

+ Tổ chức Tổng kết đánh giá dự án; thực hiện thu hồi vốn theo quy định.

+ Các chi phí liên quan khác kèm theo dự toán...

Tiêu chuẩn chất lượng con giống:

Giống bò cái lai sinh sản có độ tuổi từ 16 tháng tuổi trở lên, trọng lượng từ 190kg trở lên, chất lượng con giống khỏe mạnh không có dị tật, bệnh tật, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, không nằm trong vùng dịch, được tiêm phòng vắc xin đầy đủ theo quy định

Trong thời gian từ tháng 11 năm 2024 đến tháng 12 năm 2026 dự án gồm có các hoạt động chính như sau:

Thời gian	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
Năm 2024			
Tháng 11/2024-12/2024	Chọn điểm chọn hộ dân thực hiện mô hình. Lập hồ sơ dự án.	Thôn, Nhóm cộng đồng	
Năm 2025			
Tháng 1-03/2025	Trình thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện Dự án	UBND xã, Nhóm cộng đồng	
Tháng 4/2025-12/2026	Mua bò giống, thức ăn cho bò; Kiểm tra chăm sóc theo dõi sự phát triển của bò (phối giống, theo dõi bò mang thai, chăm sóc bò cái đẻ, chăm sóc bê con); Kiểm tra, theo dõi và tổ chức sơ kết, tổng kết	UBND xã; Nhóm cộng đồng, Các hộ thực hiện, Cán bộ kỹ thuật	

7. Dự toán kinh phí chi tiết

7.1. Tổng kinh phí thực hiện: 655.540.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi lăm triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn*)

- Trong đó: Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ: 519.460.000 đồng (chiếm tỷ lệ 79,24 % tổng vốn) vốn đối ứng người của dân: 136.080.000 đồng (chiếm tỷ lệ 20,76% tổng vốn)

* Phân kỳ kinh phí thực hiện hằng năm gồm:

* **Năm 2025:** Tổng kinh phí thực hiện năm là 653.080.000 đồng, trong đó: Nhà nước hỗ trợ: 517.000.000 đồng (Ngân sách Trung ương: 450.000.000 đồng, Ngân sách tỉnh: 45.000.000 đồng và Ngân sách huyện: 22.000.000 đồng); Hộ dân đóng góp: 136.080.000 đồng;

* **Năm 2026:** Tổng kinh phí thực hiện là 2.460.000 đồng, trong đó: Nhà nước hỗ trợ: 2.460.000 đồng; Hộ dân đóng góp: 0 đồng;

(*dự toán chi tiết có phụ lục kèm theo*)

8. Nguồn kinh phí thực hiện:

* **Nguồn vốn ngân sách nhà nước:**

- Năm 2025: Thực hiện theo các Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 23/10/2024 của UBND huyện Sơn Hà;

- Năm 2026: Nguồn vốn hỗ trợ thực hiện dự án do ngân sách xã bố trí thực hiện.

*** Nguồn vốn đối ứng của dân:** Nguồn kinh phí đối ứng của các đối tượng tham gia dự án thực hiện đối ứng kinh phí hàng năm theo thuyết minh dự án được phê duyệt.

9. Nội dung, hoạt động và trách nhiệm thực hiện của các bên

9.1. Nội dung, quy mô, phương thức hoạt động

- Năm thứ nhất (năm 2025):

+ Hỗ trợ bò giống: 24 con bò cái lai sinh sản (hỗ trợ 100% kinh phí mua con giống).

+ Hỗ trợ thức ăn hỗn hợp: 600 kg (Hỗ trợ 25kg/con).

+ Tập huấn quy trình kỹ thuật nuôi bò; cán bộ kỹ thuật trực tiếp theo dõi, giám sát trong quá trình triển khai dự án tại cơ sở.

+ Cử cán bộ kỹ thuật theo dõi trong suốt quá trình triển khai thực hiện dự án.

+ Các chi phí liên quan khác kèm theo dự toán...

- Năm thứ hai (năm 2026):

+ Cán bộ kỹ thuật trực tiếp theo dõi, giám sát trong quá trình triển khai dự án tại cơ sở.

+ Cử cán bộ kỹ thuật theo dõi trong suốt quá trình triển khai thực hiện dự án.

+ Tổ chức Tổng kết đánh giá dự án; thực hiện thu hồi vốn theo quy định.

+ Các chi phí liên quan khác kèm theo dự toán...

9.2. Trách nhiệm của các bên

a. UBND xã Sơn Nham có trách nhiệm: Hỗ trợ cho nhóm cộng đồng lập dự án, lập hồ sơ pháp lý có liên quan và trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự án, cấp kinh phí để nhóm hộ thực hiện dự án; thực hiện thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ cho dự án. Chỉ đạo Ban phát triển thôn triển khai, tổ chức bình xét, xét chọn các hộ, theo dõi và báo cáo về UBND xã kịp thời về việc tổ chức thực hiện dự án của thôn. Định hướng thực hiện liên kết để bao tiêu sản phẩm.

b. Ban quản lý các chương trình mục tiêu Quốc gia xã có trách nhiệm theo dõi quá trình hoạt động của dự án; tổ chức triển khai thực hiện dự án đảm bảo theo nội dung trong Thuyết minh Dự án được phê duyệt; phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp huyện; các ban, ngành đoàn thể của xã, tổ chức nghiệm thu con giống và các điều kiện cần thiết khác theo quy định, bàn giao đúng đối tượng thụ hưởng; đồng thời thường xuyên kiểm tra, đánh giá báo cáo kết quả thực hiện cho UBND xã để theo dõi chỉ đạo.

c. Công chức Tài chính – Kế toán có trách nhiệm lập hồ sơ thanh toán kinh phí cho nhóm cộng đồng, đồng thời hướng dẫn trưởng nhóm cộng đồng các thủ tục thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

d. Trưởng thôn Xà Nay phối hợp với Cán bộ kỹ thuật và công chức xã phụ

trách theo dõi dự án kiểm tra, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo định kỳ theo quy định.

đ. Trưởng nhóm cộng đồng tổ chức quản lý điều hành các thành viên trong nhóm thực hiện dự án đảm bảo các yêu cầu theo quy định của thuyết minh dự án được duyệt, quy chế hoạt động nhóm được UBND xã xác nhận và một số quy định khác liên quan đến quá trình triển khai thực hiện dự án. Nhóm trưởng Nhóm cộng đồng nuôi bò cái lai sinh sản sinh sản thôn Xà Nay đại diện nhóm có trách nhiệm ký hợp đồng với UBND xã và thực hiện các hoạt động của dự án đảm bảo theo quy định.

e. Nhóm cộng đồng nuôi bò cái lai sinh sản sinh sản thôn Xà Nay tham gia dự án:

- Quản lý, tổ chức thực hiện dự án, đảm bảo thu hồi kinh phí quay vòng để tiếp tục luân chuyển vốn trong cộng đồng theo quy định.

- Triển khai thực hiện các nội dung hoạt động của dự án đảm bảo tiến độ và hiệu quả; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện dự án định kỳ 6 tháng, hằng năm và tổng kết, gửi UBND cấp xã tổng hợp, báo cáo UBND cấp huyện.

- Có trách nhiệm thu hồi tiền quay vòng của hộ tham gia dự án, quản lý tổ chức thực hiện việc quay vòng, luân chuyển vốn trong cộng đồng. Trường hợp Nhóm cộng đồng không đủ năng lực quản lý thì báo cáo UBND xã biết để bố trí cán bộ hỗ trợ quản lý.

- Tổ chức kiểm tra chuồng trại, thức ăn xanh đối với các thành viên tham gia dự án trước khi cấp giống. Đối với vật tư thiết yếu phục vụ chăn nuôi phải được các ban ngành của xã và cơ quan chuyên môn huyện nghiệm thu, đánh giá có ý kiến thống nhất mới được cấp cho hộ tham gia dự án, không được cấp phát con giống vào những ngày mưa rét, thời điểm trên địa bàn xã xảy ra dịch bệnh.

- Lập sổ theo dõi tình hình sử dụng, sinh trưởng phát triển của con giống và các vật tư thiết yếu được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và các nội dung khác theo quy định.

ê. Các thành viên nhóm cộng đồng tham gia dự án: Tiếp nhận nuôi, chăm sóc bò đã được hỗ trợ đúng mục đích, quy trình thực hiện dự án. Tự làm chuồng trại, chủ động đầy đủ nguồn thức ăn trong chăn nuôi trong suốt quá trình tham gia dự án, nguồn thức ăn đảm bảo theo đúng quy định của dự án. Báo cáo kịp thời cho trưởng nhóm, Trưởng thôn, Ủy ban nhân dân xã biết khi bò bị ốm, chết, ... trong quá trình thực hiện dự án. Trong 30 tháng thực hiện dự án các hộ tham gia hoàn lại 5% số vốn hỗ trợ theo tỷ lệ quay vòng vốn đảm bảo theo quy định.

10. Mức hỗ trợ, tiến độ cấp phát, thanh toán từ ngân sách nhà nước và dự toán chi tiết theo từng nội dung, hoạt động được hỗ trợ

- Mức hỗ trợ: 519.460.000đồng/dự án trong đó: năm 2025 nhà nước hỗ trợ: 517.000.000 đồng; năm 2026 nhà nước hỗ trợ: 2.460.000 đồng còn lại vốn đối ứng người dân.

- Tiến độ cấp phát, thanh toán theo tiến độ nghiệm thu:

+ Tổ chức tập huấn kỹ thuật xây dựng chuồng trại và chăn nuôi cho các hộ tham gia dự án sau khi Quyết định này được ban hành.

+ Đối với việc xây dựng chuồng trại, sau khi tổ chức tập huấn các hộ tiến hành xây dựng chuồng trại theo hướng dẫn, khi các hộ tham gia dự án xây dựng xong chuồng trại UBND xã tiến hành nghiệm thu nếu đảm bảo các yêu cầu quy định tiến hành ký biên bản nghiệm thu.

+ Đối với con giống: Sau khi nhóm hộ tìm mua được con giống UBND xã tổ chức nghiệm thu con giống, mời các cơ quan chuyên môn của huyện cùng tham gia nghiệm thu, nếu con giống đảm bảo tiến hành lập thủ tục thanh toán chi phí mua con giống.

+ Đối với thức ăn, vật tư,... Trưởng nhóm cộng đồng có trách nhiệm liên hệ với các cửa hàng kinh doanh trên địa bàn, ký kết hợp đồng mua bán, có hóa đơn chứng từ đầy đủ để làm cơ sở thanh toán.

11. Dự kiến hiệu quả, kết quả đầu ra của dự án

- Tạo việc làm, tăng thu nhập nhằm mục đích cải thiện nâng cao đời sống cho hộ dân tham gia dự án; sau 25 tháng tham gia dự án các hộ nghèo tham gia dự án có thu nhập ổn định vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Sản phẩm đầu ra của dự án là bò thịt sẽ bán trực tiếp cho thương lái trong và ngoài huyện hoặc Ủy ban nhân dân xã Sơn Nham làm cầu nối liên kết giữa doanh nghiệp hoặc hợp tác xã với nhóm hộ chăn nuôi để tiêu thụ sản phẩm.

12. Phương án mua sắm và đầu mối thực hiện phương án mua sắm vật tư, giống cây trồng vật nuôi đề xuất hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước

Trên cơ sở Quyết định phê duyệt dự án và hợp đồng đã ký kết với Nhóm cộng đồng thực hiện dự án; người đại diện cộng đồng (Nhóm trưởng) tự thực hiện việc mua sắm; UBND xã thực hiện dự án lưu giữ chứng từ liên quan trong việc thực hiện dự án để thanh quyết toán theo quy định; việc mua sắm cụ thể như sau:

- Đối với con giống: Mua con giống tại doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở chăn nuôi, mua tại các hộ chăn nuôi tại địa phương trong và ngoài huyện được Ủy ban nhân dân xã, thôn nơi bán xác nhận tại giấy biên nhận mua bán với người dân. UBND xã tổ chức nghiệm thu và thanh toán kinh phí mua con giống khi có đầy đủ các giấy tờ liên quan như: giấy chứng nhận tiêm phòng vắc xin, giấy mua bán (*đối với mua trong dân*) và cung ứng các hoá đơn theo quy định (*đối với mua tại doanh nghiệp, HTX, cơ sở chăn nuôi*) con giống đảm bảo theo quy định.

- Đối với thức ăn hỗn hợp, Nhóm cộng đồng liên hệ và ký kết hợp đồng với các cơ sở kinh doanh, đơn vị cung ứng để mua và hỗ trợ trực tiếp cho các thành viên trong nhóm theo quy định.

- Các hình thức mua sắm, phương thức mua sắm UBND xã và nhóm trưởng nhóm cộng đồng tổ chức thực hiện đảm bảo theo Chứng thư thẩm định giá số: 159/2025/320/CT.VNA ngày 18/3/2025 của Công ty cổ phần tư vấn Đầu tư và thẩm định giá VNA và theo quy định của pháp luật.

13. Hình thức, mức quay vòng

- Hình thức quay vòng vốn: bằng tiền
- Tỷ lệ quay vòng vốn là 5% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ cho Nhóm cộng đồng chăn nuôi bò cái sinh sản;
- Mức kinh phí thu hồi: Tổng kinh phí thu hồi là **25.974.000** đồng/12 hộ;
- Thời gian thu hồi: tối đa không quá 3 tháng kể từ khi kết thúc dự án

Số tiền thu hồi sau khi kết thúc dự án được nộp vào ngân sách xã để hỗ trợ kinh phí mua con giống và các vật tư thiết yếu phục vụ chăn nuôi cho các hộ dân trong xã để tiếp tục mở rộng chăn nuôi theo quy định.

Trình tự luân chuyển, quay vòng: thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

14. Giải pháp tài chính xử lý các rủi ro (nếu có)

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án nếu có các rủi ro xảy ra, nhóm trưởng cùng các thành viên trong nhóm trao đổi, bàn bạc, đưa ra giải pháp để khắc phục. Trường hợp các rủi ro không thể tự khắc phục thì báo cáo UBND xã (chủ đầu tư dự án) để có giải pháp khắc phục.

15. Chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết

- Trong đơn đăng ký tham gia dự án của các hộ gia đình có nêu rõ nội dung cam kết trả một phần kinh phí bằng tiền theo quy định của dự án để thực hiện luân chuyển cho các hộ gia đình thụ hưởng khác. Trường hợp các hộ không thực hiện theo nội dung trong đơn đăng ký sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Mức phạt vi phạm về số lượng, chất lượng, giá cả, thời gian và địa điểm, phương thức thanh toán được các bên cùng tiến hành xác định tùy theo mức độ thiệt hại, cơ chế xử lý vi phạm áp dụng theo quy chế của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

- Trường hợp hộ chăn nuôi, chăm sóc không đảm bảo dẫn tới con giống chết; tự ý giết mổ hoặc bán đi thì phải có trách nhiệm mua lại để chăm sóc hoặc hoàn trả lại cho Ủy ban nhân dân xã bằng số tiền mà xã đã được cấp. Trong suốt quá trình thực hiện, nếu vi phạm một trong những nội dung đã cam kết, sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

- Trường hợp đối tượng đang tham gia thực hiện dự án nhưng không muốn tiếp tục thực hiện hoạt động quay vòng vốn hoặc không có khả năng tiếp tục thực hiện hoặc không thực hiện đúng cam kết, UBND xã căn cứ vào điều kiện thực tế yêu cầu đối tượng tham gia dự án hoàn trả khoản kinh phí nhà nước đã hỗ trợ; đồng thời điều chuyển cho các đối tượng khác có nhu cầu và đủ điều kiện tham gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức: Văn phòng – Thống kê, Tài chính – Kế toán, Địa chính – Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Văn hoá – Xã hội; Ban Quản lý các Chương trình MTQG trên địa bàn xã Sơn Nham và Nhóm trưởng cùng các thành

viên Nhóm cộng đồng nuôi bò cái lai sinh sản thôn Xà Nay – thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện;
- Phòng Dân tộc - Tôn giáo huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Sơn Hà;
- Phòng giao dịch số 19 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XII;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Ban quản lý các Chương trình MTQG xã Sơn Nham;
- Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn Xà Nay
- CB, CC, NHĐKCT thuộc UBND xã
- Lưu VT, TH.

TM. UBND XÃ SƠN NHAM
CHỦ TỊCH

Nguyễn Khánh Vũ

